

Số: 2986/TB-THADS

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 11 năm 2025

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản**

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 06/2025/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025, các Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 26/2025/TB-TA ngày 05 tháng 02 năm 2025, số 09/2025/TB-TA ngày 31 tháng 7 năm 2025 cùng của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh);

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 3008/QĐ-THADS ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 04/QĐ-THADS ngày 08/10/2025 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ kết quả thẩm định giá ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định Việt Nam;

Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh (địa chỉ: Tổ dân phố An Phong, phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh) cần lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản đã kê biên sau:

- 01 (một) điện thoại iPhone 14 Pro Max, 128GB, đã qua sử dụng, số máy MQ9R3VN/A, số seri MG6DWPV6F7 IMEI 1: 359761975792601, IMEI 2 359761975500004. Tình trạng máy: Bật lên nguồn; dung lượng pin 98%, máy có mật khẩu iCloud nhưng không mở được.

Tài sản có giá: 6.550.000đ (sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, đã qua sử dụng, loại xe Wave, màu trắng - đen - bạc, biển kiểm soát 29Y1-539.24, số máy: JA39E2036088, số khung: RLHJA3922LY034860, dung tích xi lanh: 109 cm<sup>3</sup>, năm sản xuất 2020, loại nhiên liệu: xăng.

Tài sản có giá: 7.950.000đ (bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)

Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết, đăng ký.

**1. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:**

Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản và Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đấu giá tài sản (có Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá kèm theo).

**2. Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn bao gồm:**

- Văn bản đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá.
- Hồ sơ pháp lý đăng ký hoạt động (Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (phải được công chứng, chứng thực).

### **3. Thời gian nộp hồ sơ:**

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản và Trang thông tin điện tử Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

### **4. Hình thức, địa chỉ nộp hồ sơ:**

Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có nhu cầu, đề nghị lập 01 bộ hồ sơ tham gia lựa chọn bằng bản giấy và nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh./.

#### ***Nơi nhận:***

- Trang thông tin điện tử THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh (k/s);
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**

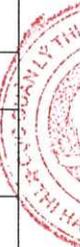


**Khúc Thành Dũng**



**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM  
TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**  
(Kèm theo Thông báo *8986*/TB-THADS ngày 28 tháng 11 năm 2025  
của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>
1	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>11,0</b>
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>8,0</b>
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	<b>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</b>	<b>2,0</b>
4	<b>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</b>	<b>1,0</b>
5	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	<b>1,0</b>
II	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>22,0</b>
1	<b>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</b>	<b>4,0</b>
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</b>	6,0



<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
1.1	Dưới 03 hợp đồng	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	<b>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</b>	18,0
2.1	Dưới 20%	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	<b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</b>	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	<b>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</b>	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</b>	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	5,0
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1,0
IV	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</b>	5,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định: Tổ chức đấu giá tài sản có năng lực, kinh nghiệm, đã tổ chức đấu giá thành công tài sản để thi hành án tại Bắc Ninh.</b>	5,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>



